

Số: **215/2018/QĐST-HNGĐ**

Hàm Yên, ngày 24 tháng 10 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 211/2018/TLST-HNGĐ, ngày 12 tháng 10 năm 2018, giữa:

Chị **Phạm Thị M**, sinh năm 1991.

Nơi ĐKKHKT: Tổ dân phố Đ, thị trấn T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

Chỗ ở: Thôn X, xã Y, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

Anh **Vũ Khắc H**, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Tổ dân phố Đ, thị trấn T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84, 110, 116, 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 10 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị M và anh Vũ Khắc H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Chị Phạm Thị M trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 người con chung là cháu Vũ Duy H, sinh ngày 07 tháng 9 năm 2012 và cháu Vũ Thu H, sinh ngày 04 tháng 11 năm 2014.

Anh Vũ Khắc H có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Phạm Thị M cho cháu Vũ Thu H, sinh ngày 04 tháng 11 năm 2014 là 700.000 đồng/tháng (Bảy trăm nghìn đồng trên một tháng); thời hạn cấp dưỡng kể từ tháng 11 năm 2018 trở đi cho đến khi cháu Vũ Thu H đủ 18 tuổi; phương thức cấp dưỡng là mỗi tháng nộp một lần.

Khoản tiền cấp dưỡng trên, kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật và chị Phạm Thị M có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Vũ Khắc H chậm nộp thì phải chịu thêm khoản tiền lãi đối với số tiền chậm nộp tương ứng với thời gian chậm nộp.

Anh Vũ Khắc H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Các bên đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung sau khi ly hôn.

- *Về tài sản chung*: Chị Phạm Thị M và anh Vũ Khắc H cùng xác định không có, nên không cầu Tòa án giải quyết khi ly hôn.

- *Về tài sản cho vay và tài sản vay nợ chung*: Chị Phạm Thị M và anh Vũ Khắc H cùng xác định không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết khi ly hôn.

- *Về án phí*: + Chị Phạm Thị M phải chịu tiền án phí dân sự ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số N^o 0006257 ngày 12/10/2018, của Chi cục thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Tuyên Quang. Hoàn trả lại cho chị Phạm Thị M số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

+ Anh Vũ Khắc H phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- UBND thị trấn T (Nơi ĐKKH);
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Anh Tuấn

